|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | CÔNG TY CỔ PHẦNĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH NAMCOTANA.,JSC | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 01/2015- NQ/ĐHCĐ - TN | | *Hà nội, ngày 20 tháng 04 năm 2015* |

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH NAM

***(Phiên họp ngày 20 tháng 04 năm 2015 )***

***Căn cứ:***

* *Luật Doanh nghiệp số 60/QH11/2005 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc Hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;*
* *Giấy đăng ký kinh doanh số 0101482984 do Sở kế hoạch đầu tư Hà Nội đăng ký lần đầu ngày 04/02/2004 và thay đổi lần thứ 14 ngày 02/10/2014.*
* *Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam;*
* *Biên bản họp Đại hội Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam được lập ngày 20 tháng 04 năm 2015, với sự tham dự và ủy quyền của* ***40*** *cổ đông đại diện cho* **8.071.791** *cổ phần đạt* **89,69%** *trên tổng số* ***9.000.000*** *cổ phiếu có quyền biểu quyết.*

**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THÀNH NAM**

**QUYẾT NGHỊ**

1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu sau :

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2014

- Tổng sản lượng : 206.997.000.000, đồng.

- Tổng doanh thu : 244.756.152.454, đồng.

- Lợi nhuận trước thuế : 14.928.117.311, đồng.

- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 11.644.374.863, đồng

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015

- Tổng sản lượng : 212.526.000.000, đồng

- Tổng doanh thu : 263.617.000.000, đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 13.180.000.000, đồng

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

1. Thông qua Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2014, phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 và kế hoạch tài chính năm 2015 của Công ty với một số nội dung chủ yếu sau :

## Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2014

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

* 1. Phương án phân chia lợi nhuận
* Trích lập các quỹ : 2.328.874.972, đồng

*Trong đó:*

*+ Quỹ Dự phòng Tài chính : 582.218.743, đồng*

*+ Quỹ Khen thưởng phúc lợi : 1.164.437.486, đồng*

*+ Quỹ Đầu tư phát triển : 582.218.743, đồng*

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

* Chia cổ tức 9%/vốn cổ phần công ty mẹ : 8.100.000.000 đồng

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

* 1. Kế hoạch tài chính năm 2015

- Doanh thu : 263.617.000.000, đồng

- Lợi nhuận trước thuế : 13.180.000.000, đồng

- Thuế TNDN phải nộp : 2.899.600.000, đồng

- Trích lập các quỹ theo LN tại công ty mẹ : 2.056.080.000, đồng

*Trong đó:*

*+ Quỹ Dự phòng Tài chính (5% LN sau thuế) : 514.020.000, đồng*

*+ Quỹ Khen thưởng phúc lợi (10% LN sau thuế) : 1.028.040.000, đồng*

*+ Quỹ Đầu tư phát triển (5% LN sau thuế) : 514.020.000, đồng*

- Cổ tức 8%/năm/vốn điều lệ tại công ty mẹ

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị công ty năm 2014 và kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

1. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát công ty

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

1. Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015 cho công ty

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

1. Thông qua việc 02 (hai) cổ đông sáng lập không phải ký điều lệ công ty khi có sửa đổi, bổ sung do không còn nắm giữ cổ phiếu

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

1. Thông qua việc giải thể công ty con là công ty cổ phần truyền thông BRIQ

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

1. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ với giá trị, phương thức và thời gian dự kiến được nêu trong tờ trình trình bày tại Đại hội với nội dung như sau:
2. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến:

Vốn điều lệ hiện tại: 90.000.000.000 đồng *(Chín mươi tỷ đồng)*

* Giai đoạn 1:
* Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: 100.000.000.000 đồng *(Một trăm tỷ đồng)*
* Mức tăng dự kiến: 10.000.000.000 đồng *(Mười tỷ đồng)*
* Giai đoạn 2:
* Vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: 150.000.000.000 đồng *(Một trăm năm mươi tỷ đồng)*
* Mức tăng dự kiến: 50.000.000.000 đồng *(Năm mươi tỷ đồng)*

1. Phương án tăng vốn điều lệ dự kiến giai đoạn 1:
2. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2014:

* Mục đích: Tăng vốn điều lệ của công ty, bổ sung nguồn vốn lưu động và tăng số lượng cổ phiếu CSC giao dịch trên thị trường nhằm tạo tính thanh khoản
* Tỷ lệ cổ tức: Phát hành 9% cổ phiếu (10:0,9 - mỗi cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được nhận 0,9 cổ phiếu mới)
* Số lượng phát hành : 810.000 (tám trăm mười nghìn) cổ phiếu
* Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 8.100.000.000 (Tám tỷ, một trăm triệu) đồng
* Nguồn: Lấy từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc sở hữu của công ty mẹ trên báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán.
* Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu nắm giữ cổ phiếu của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam tính đến ngày chốt danh sách
* Phương án xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có): Phương án làm tròn - Số cổ phiếu mới phân phối cho cổ đông được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông nắm giữ phần cổ phiếu có phần lẻ thập phân đó.

*Ví dụ: Cổ đông nắm giữ 101 cổ phiếu, tỷ lệ thực hiện 10:0,9. Cổ đông nhận được cổ phiếu mới tương ứng 101\*9% = 9,09 cổ phiếu. Do làm tròn đến hàng đơn vị nên số cổ phiếu thực tế nhận được là 9 cổ phiếu và 900 đồng tiền mặt cho 0.09 cổ phiếu lẻ. Số cổ phiếu này sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho đối tượng khác với giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu.*

* Thời gian: Dự kiến Quý II/2015

1. Phương án phát hành cổ phiếu chào bán cho CBNV trong công ty theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

* Mục đích: Tạo động lực cho cán bộ nhân viên gắn kết lâu dài, chia sẻ sự thành công với Công ty thông qua việc hưởng cổ tức và có cơ hội được sở hữu cổ phần.
* Số lượng cổ phiếu chào bán: 190.000 *(một trăm chín mươi nghìn)* cổ phiếu
* Giá chào bán dự kiến: 10.000 *(mười nghìn)* đồng
* Giá trị phát hành: 1.900.000.000 *(một tỷ, chín trăm triệu)* đồng
* Tiêu chuẩn và số cổ phiếu phân phối cho người lao động: Đối tượng người lao động đang làm việc trong Công ty chia làm 5 nhóm chính, mức chào bán sẽ chia đều cho số năm công tác của người lao động.
* *Hội đồng quản trị: Tổng mức chào bán 20% tương đương 38.000 (Ba mươi tám nghìn) cổ phiếu.*
* *Ban giám đốc: Tổng mức chào bán 20% tương đương 38.000 (Ba mươi tám nghìn) cổ phiếu.*
* *Cấp trưởng, phó phòng: Tổng mức chào bán 20% tương đương 38.000 (ba mươi tám nghìn) cổ phiếu.*
* *Cấp chuyên viên có thời gian làm việc từ đủ 2 năm: Tổng mức chào bán 20% tương đương 38.000 (ba mươi tám nghìn )cổ phiếu.*
* *Các trường hợp còn lại có thời gian làm việc dưới 2 năm: Tổng mức chào bán 20% tương đương 38.000 (Ba mươi tám nghìn) cổ phiếu.*
* Nguyên tắc xác định giá:
* *Căn cứ trên BCTC kiểm toán 2014, giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu là 12.190 (mười hai nghìn một trăm chín mươi) đồng;*
* *Căn cứ giao giao dịch trung bình 20 phiên gần nhất trên sở giao dịch chứng khoán Hà nội: 13.900 (mười ba nghìn chín trăm) đồng;*
* *Căn cứ vào chiến lược phát triển của Công ty, đồng thời để khuyến khích người lao động gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất giá chào bán cho CBNV trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động lần này là 10.000 (mười nghìn) đồng/cổ phiếu.*
* Phương án xử lý số cổ phiếu không bán hết (nếu có): Số cổ phiếu do người lao động từ chối mua sẽ được Hội đồng quản trị phân phối tiếp cho các đối tượng còn lại trong danh sách người lao động đã được lựa chọn.
* Danh sách người lao động: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt lập danh sách người lao động và thành viên hội đồng quản trị trên cơ sở đảm bảo tối đa quyền lợi của nhân viên công ty
* Hạn chế chuyển nhượng: Toàn bộ số cổ phiếu chào bán cán bộ nhân viên với hình thức chào bán theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ không bị hạn chế chuyển nhượng.
* Thời gian dự kiến: Quý II/2015

1. Phương án tăng vốn điều lệ dự kiến giai đoạn 2:

Sau khi hoàn tất việc tăng vốn điều lệ giai đoạn 1 thì tiến hành tiếp giai đoạn 2 với phương thức: phát hành riêng lẻ tối đa là 5.000.000 (năm triệu) cổ phần tương đương với giá trị 50.000.000.000 (năm mươi tỷ) đồng.

1. Thời gian thực hiện việc tăng vốn điều lệ dự kiến:

* Giai đoạn 1: Xây dựng phương án tăng vốn chi tiết có sự tư vấn kỹ lưỡng của Công ty cổ phần chứng khoán Châu Á – Thái Bình Dương (APEC) và thực hiện ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua.
* Giai đoạn 2: Xin ý kiến Đại hội cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian thực hiện, đối tượng mua có thể là quỹ của nước ngoài hoặc tổ chức trong nước và lựa chọn mức giá hợp lý (không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu)

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
2. Triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu chào bán cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn cho người lao động:

* Lựa chọn tổ chức tư vấn và lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành sao cho có lợi nhất cho cổ đông, người lao động và Công ty;
* Phân phối cho đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp trong trường hợp xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có)
* Thực hiện các thủ tục cần thiết để xin cấp phép phát hành cổ phiếu tại Uỷ ban chứng khoán nhà nước, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hồ sơ sao cho việc xin phép phát hành được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định.

1. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: Thực hiện các thủ tục, công việc và lựa chọn thời điểm thích hợp để niêm yết bổ sung trên HNX và đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án chào bán đã được ĐHCĐ thông qua nêu trên.
2. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành.
3. Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành cổ phiếu nêu trên với cơ quan nhà nước có thẩm quyền

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

1. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2015, ngày 20 tháng 04 năm 2015.

**Tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%**

**Tỷ lệ biểu quyết không tán thành : 0%**

Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thành Nam

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 4 năm 2015.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  *- Như điều 9*  *- Các cổ đông (qua website công ty)*  *- UBCKNN, Sở GDCKHN, VSD*  *- Lưu VP HĐQT* | **TM ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG**  **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  **(đã ký)**  **ĐÀO NGỌC THANH** |